

Số: 2123/QĐ-XPVPHC

Hà Tĩnh, ngày 19 tháng 5 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**

**Xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai**

*Căn cứ Điều 57, Điều 68 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012;*

*Căn cứ Luật Đất đai năm 2013;*

*Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường năm 2014;*

*Căn cứ Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai;*

*Căn cứ Nghị định số 155/2016/NĐ-CP ngày 18/11/2016 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường;*

*Căn cứ Quyết định số 2016/QĐ-UBND ngày 10/5/2021 của UBND tỉnh về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính;*

*Căn cứ các Biên bản vi phạm hành chính do Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường lập gồm: số 03/BB-VPHC ngày 12/4/2021; số 06 BB-VPHC ngày 17/5/2021;*

*Căn cứ Biên bản phiên giải trình trực tiếp số 02/BB-GTTT lập ngày 12/4/2021;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Văn bản số 1761/STNMT-TTr ngày 18/5/2021 (kèm ý kiến của Sở Tư pháp tại Văn bản số 326/STP-XDKT&TDTHPL ngày 22/4/2021 và các hồ sơ liên quan);*

*Tôi: Đặng Ngọc Sơn;*

*Chức vụ: Phó Chủ tịch UBND tỉnh Hà Tĩnh.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Xử phạt vi phạm hành chính đối với tổ chức có tên sau đây:

1. Công ty Cổ phần đầu tư và xây dựng số 1 Hà Tĩnh (sau đây viết tắt là Công ty).

Địa chỉ trụ sở chính: số 163 đường Nguyễn Công Trứ, phường Bắc Hà thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty Cổ phần; Mã số doanh nghiệp 3000102938 do Phòng Đăng ký kinh doanh, Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Tĩnh cấp lần đầu ngày 23/8/2004, đăng ký thay đổi lần thứ 05 ngày 07/4/2016.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Hà Thạch; Giới tính: Nam; Chức danh: Giám đốc.

2. Đã thực hiện các hành vi vi phạm hành chính:

2.1. Hành vi 01: Chiếm đất nông nghiệp (cụ thể: sử dụng 43.480,8m<sup>2</sup> đất trồng cây hàng năm khác tại Dự án Trang trại chăn nuôi gà tại xã Hồng Lộc, huyện Lộc Hà nhưng chưa hoàn thành thủ tục thuê đất theo quy định của pháp luật); quy định tại điểm đ Khoản 2 Điều 14 Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai.

a) Các tình tiết tăng nặng: không.

b) Các tình tiết giảm nhẹ: Công ty đã tự nguyện khai báo, thành thật nhận lỗi; tích cực phối hợp cơ quan chức năng phát hiện vi phạm hành chính, xử lý vi phạm hành chính nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012.

c) Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

- Hình thức xử phạt chính: phạt tiền 100.000.000 đồng (*Một trăm triệu đồng*)

- Hình thức xử phạt bổ sung: không.

- Các biện pháp khắc phục hậu quả:

+ Buộc Công ty thực hiện thủ tục thuê đất quy định tại điểm c khoản 7 Điều 14 Nghị định số 91/2019/NĐ-CP của Chính phủ.

+ Buộc Công ty nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính quy định tại điểm d khoản 7 Điều 14 Nghị định số 91/2019/NĐ-CP của Chính phủ; số lợi bất hợp pháp được xác định với số tiền là 14.250.000 đồng (theo quy định tại khoản 2 Điều 7 Nghị định số 91/NĐ-CP của Chính phủ).

2.2. Hành vi 02: Triển khai xây dựng dự án mà chưa có Báo cáo đánh giá tác động môi trường được phê duyệt; quy định tại điểm d khoản 4 Điều 11 Nghị định số 155/2016/NĐ-CP ngày 18/11/2016 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.

a) Các tình tiết tăng nặng: không.

b) Các tình tiết giảm nhẹ: Công ty đã tự nguyện khai báo, thành thật nhận lỗi; tích cực phối hợp cơ quan chức năng phát hiện vi phạm hành chính, xử lý vi phạm hành chính nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012.

c) Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

- Hình thức xử phạt chính: phạt tiền 300.000.000 đồng (*Ba trăm triệu đồng*)

- Hình thức xử phạt bổ sung: không.

- Các biện pháp khắc phục hậu quả:

+ Buộc phải có biện pháp quản lý chất thải rắn, chất thải nguy hại, giảm thiểu tiếng ồn, độ rung, xử lý nước thải, khí thải đạt tiêu chuẩn kỹ thuật về môi trường.

+ Không áp dụng biện pháp khắc phục tình trạng ô nhiễm môi trường và báo cáo kết quả đã khắc phục xong hậu quả vi phạm quy định tại điểm b khoản 7 Điều 11

Nghị định số 155/2016/NĐ-CP của Chính phủ do hành vi vi phạm chưa gây ra tình trạng ô nhiễm môi trường.

Tổng mức phạt tiền và khắc phục hậu quả Công ty phải nộp là: 414.250.000 đồng (*Bốn trăm mười bốn triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng*).

**Điều 2.** Quyết định này được:

1. Giao ông Nguyễn Hà Thạch, đại diện pháp luật của Công ty Cổ phần đầu tư và xây dựng số 1 Hà Tĩnh nêu tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành. Công ty phải nghiêm chỉnh chấp hành quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà Công ty không tự nguyện chấp hành sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

Công ty phải nộp tiền phạt vào Kho bạc nhà nước tỉnh Hà Tĩnh tại Ngân hàng Công thương chi nhánh Hà Tĩnh, Tài khoản số: **7111** (thu ngân sách nhà nước) trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định xử phạt này.

Sau khi chấp hành nộp tiền phạt, Công ty phải gửi chứng từ về Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường Hà Tĩnh (địa chỉ: số 12A, đường Võ Liêm Sơn, phường Nam Hà, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh).

Công ty có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc nhà nước tỉnh Hà Tĩnh và Ngân hàng Công thương chi nhánh Hà Tĩnh để thu tiền phạt.

3. Gửi Sở Tài nguyên và Môi trường để giao quyết định xử phạt cho Công ty, thực hiện các biện pháp cần thiết để đảm bảo thu đủ số tiền phạt đối với tổ chức bị xử phạt quy định tại Điều 1 Quyết định này.

4. Gửi UBND huyện Lộc Hà, UBND xã Hồng Lộc để giám sát Công ty Cổ phần đầu tư và xây dựng số 1 Hà Tĩnh và tổ chức thực hiện.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh Hà Tĩnh, UBND huyện Lộc Hà, UBND xã Hồng Lộc, Công ty Cổ phần đầu tư và xây dựng số 1 Hà Tĩnh, ông Nguyễn Hà Thạch và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: KH và ĐT, Xây dựng, Tư pháp;
- Phó VP/UB (phụ trách);
- Trung tâm CB-TH tỉnh;
- Lưu: VT, NC, NL<sub>2</sub>.

**NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH**

**Đặng Ngọc Sơn**  
**PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH**